

## KẾT QUẢ GIAO KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023 TẠI CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Báo cáo số ...../KL-SKHĐT ngày.../.../2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Huyện, thị xã, thành phố	Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh	Quyết định giao Kế hoạch vốn UBND huyện, thị xã, thành phố	Chênh lệch	Ghi chú
1	Chơn Thành	568,288	595,888	27,600	
2	Bình Long	267,250	317,791	50,54	
3	Hớn Quản	342,001	383,826	41,825	
4	Bù Đốp	178,365	378,530	200,165	
5	Lộc Ninh	280,378	303,916	23,538	
6	Phước Long	115,308	181,188	65,880	
7	Bù Gia Mập	250,507	362,347	111,840	
8	Bù Đăng	293,238	403,798	110,560	
9	Đông Phú	308,291	369,151	60,860	
10	Phú Riềng	346,772	446,520	99,748	
11	Đông Xoài	407,388	407,388	0	
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.357,786</b>	<b>4.150,343</b>		